***Chương II* CẦU CUNG & THỊ TRƯỜNG**

***SỰ CO GIÃN CỦA CẦU***

|  |
| --- |
|  |

***Co giãn theo giá***

**Tính hệ số co giãn khoảng**

**Tính hệ số co giãn điểm**

Ed>1 Cầu co giãn nhiều P nghịc  
h biến TR

Ed<1 Cầu co giãn ít P đồng biến TR

Ed=1 Cầu co giãn đơn vị TR không đổi (TRmax)

Ed=0 Cầu htoàn 0 co giãn

Ed=∞ Cầu htoàn co giãn

|  |
| --- |
|  |

***Co giãn theo giá chéo***

Exy>0 X & Y hàng hóa thay thế

Exy<0 X & Y hàng hóa bổ sung

Exy=0 X & Y hàng hóa không liên quan

|  |
| --- |
|  |

***Theo thu nhập dân cư (I)***

Ei>1 X là hàng cao cấp

0<Ei<1 X là hàng thiết yếu

Ei<0 X là hàng thứ cấp

***GÁNH NẶNG THUẾ AI CHỊU?***

Ed<Es Ng tiêu thụ chịu thuế nhiều hơn

Ed>Es NSX chịu thuế nhiều hơn

Ed=∞ NSX chịu thuế hoàn toàn

Ed=0 Ng tiêu thụ chịu thuế hoàn toàn

***Chương III* HÀNH VI NGƯỜI TIÊU THỤ**

**Tổng dụng ích** TU

**Dụng ích biên tế** MU

**Tiêu dùng tối ưu**

***Chương IV*** **LÝ THUYẾT VỀ DOANH NGHIỆP**

***SẢN XUẤT TRONG NGẮN HẠN***

**Năng suất TB của lđộng**

**Năng suất biên tế của lđộng**

MPL>0 -> Q tăng MPL>APL -> APL tăng

MPL<0 -> Q giảm MPL<APL -> APLgiảm

MPL=0 -> Q max MPL=APL -> APL max

***SẢN XUẤT TRONG DÀI HẠN***

**Năng suất biên tế của vốn**

**Kết hợp tối ưu**

**Tỷ lệ thay thế biên tế kỹ thuật**

***NĂNG SUẤT THEO QUY MÔ***

***ƟQ=f(λK,λL)***

***Q1=A.Kα.Lβ***

***LÝ THUYẾT CHI PHÍ***

***Ngắn hạn***

**Tổng chi phí** TC=FC+VC

**Chi phí trung bình**

**Chi phí cố định trung bình**

**Chi phí biến đổi trung bình**

**Chi phí biên tế**

MC>AC -> AC tăng

MC<AC -> AC giảm

MC=AC -> AC min

***Dài hạn***

**Chi phí trung bình dài hạn**

**Chi phí biên tế dài hạn**

LMC > LAC -> LAC tăng

LMC < LAC -> LAC giảm

LMC = LAC -> LAC min

***TỐI ĐA HÓA LỢI NHUẬN***

***Lợi nhuận và các chỉ tiêu***

**Lợi nhuận** Pr = TR – TC

**Tổng doanh thu** TR = Q×P

**Doanh thu trung bình**

**Doanh thu biên tế**

***Nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận***

**Prmax** MR=MC

***Chương V*** **THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO**

**Đăc trưng** D=MR=AR

Đường cầu nằm ngang

**Lợi nhuận tối đa** Prmax=TR-TC

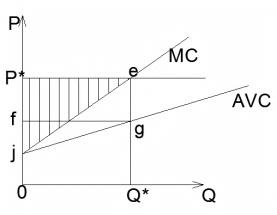
MR=MC

***TỐI THIỂU LỖ***

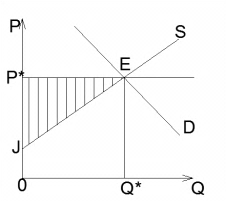
**DN bị lỗ**  P=AR<AC

AVC<P<AC tiếp tục sản xuất

P<AVC<AC ngưng sx

***THẶNG DƯ CỦA NHÀ SẢN XUẤT***

TCCNSC(1DN)=S(p\*ej)=

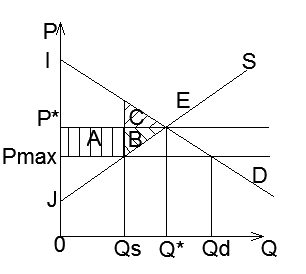
=S(p\*egf)=TR-VC

TDCNSX(TN)=S(P\*EJ)

***ĐIỀU TIẾT CỦA CHÍNH PHỦ***

***Giá tối đa***

***Chưa định giá:***

- TDư ng t/thụ CS=S(IP\*E)

- TDư ng sx PS=S(JP\*E)

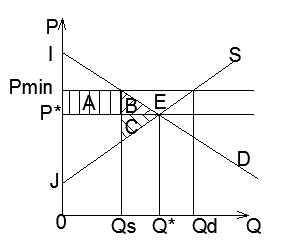
***Khi CP định giá:***

-TDư ng t/thụ thay đổi +A-C

-TDư ng sx thay đổi -A-B

Toàn XH mất mát phúc lợi -B-C ***Giá tối thiểu***

***Chưa định giá:***

- TDư ng t/thụ CS=S(IP\*E)

- TDư ng sx PS=S(JP\*E)

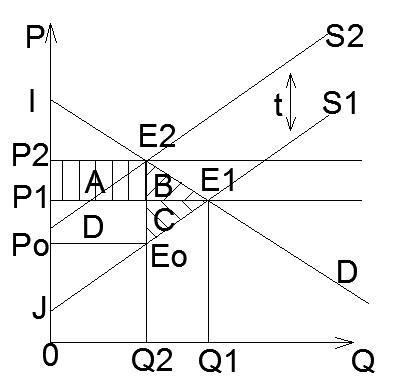
Khi CP định giá:

- TDư ng t/thụ thay đổi -A-B

-TDư ng sx thay đổi +A-C

Toàn XH mất mát phúc lợi -B-C

***Điều tiết thuế với các cty***

***Chưa đánh thuế:***

- TDư ng t/thụ CS=S(IP1E1)

- TDư ng sx PS=S(JP1E1)

***Khi CP đánh thuế t$/đvsp :***

- TDư ng t/thụ thay đổi -A-B -A-B

-TDư ng sx thay đổi -D-C

- CP thu tiền thuế +A+D

Toàn XH mất mát phúc lợi -B-C=S(E0E1E2)

***Chương VI*** **THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN**

***Doanh thu biên tế***

Lợi nhuận tối đa PP1 TR – TC=Prmax

PP2 MR=MC

***ĐỊNH GIÁ***

***Đạt lợi nhuận tối đa Đạt lợi nhuận định mức trên chi phí trung bình***

*a: tỷ số lợi nhuận định mức trên chi phí TB*

***Đạt sản lượng lớn nhất*** P tại AR giao AC có Qmax

***Đạt tổng doanh thu lớn nhất*** P tại MR=0 có TRmax

Q : Sản lượng  
P : Giá   
1. TR : Doanh thu TR = Q \* P  
2. TC : Tổng chi phí TC = FC + VC  
3. FC : CP cố định FC = TC – VC = AFC \* Q  
4. VC : CP biến đổi VC = TC – FC = AVC \*Q  
5. AFC : CP cố định bình quân AFC = FC/Q  
6. AVC : CP biến đổi bình quân AVC = VC/Q  
7. AC : CP bình quân AC = TC/Q = AFC + AVC  
8. MC : CP biên MC = ∆TC/∆Q = (TC)’= (FC+VC)’=(FC)’+(VC)’=0+(VC)’  
9. MR : DThu biên MR = ∆TR/∆Q = (TR)’  
  
THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN TOÀN  
1. Phân tích cân bằng :   
a/ Đường cầu (P)  
b/ Đường doanh thu biên MR : MR = P  
c/ Đường MC = AC. Đường MC cắt đường AC tại ACmin  
Sản lượng : Q1  
Giá : P1  
∏max = (TR-TC)= P1\*Q1 – AC\*Q1 = (P1-AC)\*Q1  
\*/ DN tối thiểu hóa thua lỗ :  
- Giả sử giá giảm từ P1 xuống P2 (P2=ACmin) DN cân bằng MR=MC  
- Sản lượng : Q2   
- Giá : P2  
∏ = Tr-TC= P2\*Q2 – AC\*Q2 (mà P2 = AC)  
→ ∏ = 0 : DN hòa vốn  
\*/ ĐIỂM HÒA VỐN  
Nếu là mức giá P3 (AVC <P3<AC)  
DN cân bằng MR3 = MC → Q3  
Xét P3 : P3 < AC → DN thua lỗ  
P3 > AVC → + DN đủ bù vào CPBĐ bình quân  
+ DN dư 1 phần bù vào CPCĐịnh  
+ Nếu không sx lỗ hoàn toàn định phí  
Vậy P3 là mức giá lỗ nhưng DN cần sx để tối thiểu hóa thua lỗ

\*/ ĐIỂM ĐÓNG CỬA  
Nếu giá giảm xuống là P4 = AVCmin  
Xét P4< AC : DN lỗ  
P4 = AVC: + Chỉ đủ bù CPBĐ bình quân  
+ Lỗ toàn bộ CP – DN ngừng sx  
  
  
THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN HOÀN TOÀN  
1. Đường cầu : P = a.Q + b (a âm)  
2. Đường doanh thu biên :   
Doanh thu thu thêm khi bán thêm 1 SP : MR = ∆TR/∆Q = (TR)’ = (P.Q)’  
= [(a.Q+b).Q]’ = (aQ2 +b.Q)’  
→ MR = 2a.Q + b  
Sản lượng : Qmax  
Gía : Pmax  
∏max = (TR-TC)= Pmax . Qmax – AC .Qmax = (Pmax – AC) . Qmax  
3. Chính Phủ qui định giá trần (Pt) : Pt = P = MC  
4. Chính Phủ đánh thuế không theo sản lượng :   
∏max = TR-TC’ = Pmax . Qmax – AC’ .Qmax = (Pmax – AC’) . Qmax  
5. Chính Phủ đánh thuế theo sản lượng :  
DN cân bằng MR = MC’ → Q3↓  
Sản lượng : Qt  
Gía : Pt.   
∏ = TR-TC’ = Pt . Qt – AC’ .Qt (1)  
Giả sử DN cung ứng tại Qt không thuế  
Sản lượng : Qt  
Gía : Pt.   
∏ = TR-TC = Pt . Qt – AC .Qt (2)  
1. pt hàm cầu: Qd = a- bP(b>=0)  
2. pt hàm cung: Qs= c+dP (d>=0)  
3. tt cân bằng: Pe=Pd=Ps, Qe=Qd=Qs  
4. Cs: thặng dư tiêu dùng  
Ps: thặng dư sản xuất  
NSB: lợi ích ròng xã hội = Cs+ Ps  
5. Sự co giãn của cầu theo giá: Ed= %dentaQ/%dentaP  
- co giãn khoảng: Ed= dentaQ\*P/dentaP\*Q  
dentaQ=Q2-Q1, Q= (Q1+Q2)/2  
dentaP= P2-P1, P= (P1+P2)/2  
- co giãn điểm: Ed = Q'd\*(P/Q)  
6. Sự co giãn của cầu theo thu nhập:  
- khoảng: E = dentaQ\*I/dentaP\*Q  
- diểm: E = Q'd\*(I/Q)  
7> Sự co giãn của cầu theo giá chéo  
- khoảng : E = %dentaQx/ %dentaQy= dentaQx\*Py/dentaPy\*Qx  
-điểm : E = Q' \* (Py/Qx)  
8. sự co giãn của cung theo giá  
- khoảng: Es= %dentaQs/%dentaP= dentaQs\*Ptb/dentaP\*Qtb  
- điểm: É = Q's\*(P/Qs)  
9) U: lợi ích tiêu dùng  
TU: tổng lợi ích  
MU: lợi ích cận biên  
denta TU: sự thay đổi về tổng lợi ích  
dentaQ: ............................lượng hàng hóa tiêu dùng  
TU= U1 +U2+........................+Un  
MU= dentaTU/dentaQ= (TU2-TU1)/(Q2-Q1)  
TH có 2 hàng hóa dịch vụ thì: TU= f(x,y)=>MU= TU'  
MUx= TU'x, MUy= TU'y  
10. Tỷ lệ thay thế cận biên trong tiêu dùng: MRSx/y= -dentay/dentax= MUx/MUy  
11. pt đường ngân sách: M=xPx+yPy. độ dốc của đường ngân sách:= -Px/Py  
12. điều kiện tiêu dùng tối ưu: MUx/MUy= Px/Py  
13. ngắn hạn:  
năng suất bình quân (AP): APL=Q/L, APK=Q/K  
năng suất cận biên (MP): MPL=dentaQ/dentaL= Q'L, MPK= dentaQ/dentaK=Q'K  
14. dài hạn:  
chi phí bình quân dài hạn: LAC=LTC/Q  
chi phí cận biên dài hạn: LMC= dentaLTC/dentaQ  
tỷ lệ thay thế KTCB: MRTS(L/K)= -dentaK/dentaL= MPL/MPK  
đường đổng phí: C=Kr+Lw  
nguyên tắc tối thiểu hóa chi phí trong dài hạn  
MPL/MPK= w/r  
15. TR: tổng doanh thu  
MR: doanh thu cận biên  
MC: chi phí cận biên  
pi: lợi nhuận  
MR= TR'= dentaTR/dentaQ  
TR=P\*Q, TRmax <=> MR=0 ( tối đa hóa doanh thu)  
pi= TR-TC= (P-AC)\*Q, pi max<=> MR= MC  
  
16. Cấu trúc thị trường  
AR: DTTB có AR=TR/Q=P  
Thị trường cạnh tranh hoàn hảo: nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận là MR=MC=P  
Độc quyền: MR=MC  
Sức mạnh độc quyền: L= (P-MC)P( 0=<L=<1)  
Định giá: P= MC/(1+1/Ed)